

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2021.

Số: 522/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 496/2021/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu 1:

- **Lê Thanh S**, sinh năm 1976; Chứng minh nhân dân số: 001076011452 cấp ngày 08/7/2016 tại Công an thành phố Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu: 105b E9 tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nơi ở: khu Xuất khẩu, xã Song Phương, Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Người yêu cầu 2:

- **Hoàng Thị Thu H**, sinh năm 1979; CMTND số: 012124617 cấp ngày 29/7/2013 do Công an thành phố Hà Nội cấp; Đăng ký hộ khẩu: 105b E9 tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nơi ở: khu Xuất khẩu, xã Song Phương, Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về tình cảm: Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức cưới và làm thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 02/10/2002 tại UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Sơn và chị Hằng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng có 03 con chung là cháu Lê Nhật Anh, sinh ngày 15/4/2003; Cháu Lê Hằng Anh, sinh ngày 18/9/2007; Cháu Lê Bảo Anh, sinh ngày 24/6/2012. Khi ly hôn, anh chị đã tự thỏa

thuận chị Hằng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Bảo Anh; anh Sơn là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Hằng Anh; Cháu Lê Nhật Anh đã đủ 18 tuổi nên chúng tôi để cháu tự quyết định. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của hai vợ chồng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn hai bên sẽ tự lo về chỗ ở.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: chị Hoàng Thị Thu Hằng tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

chị Hoàng Thị Thu Hằng và anh Lê Thanh Sơn

- **Về con chung:** Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng có 03 con chung là cháu Lê Nhật Anh, sinh ngày 15/4/2003; Cháu Lê Hằng Anh, sinh ngày 18/9/2007; Cháu Lê Bảo Anh, sinh ngày 24/6/2012. Khi ly hôn, anh chị đã tự thỏa thuận chị Hằng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Bảo Anh; anh Sơn là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lê Hằng Anh; Cháu Lê Nhật Anh đã đủ 18 tuổi nên chúng tôi để cháu tự quyết định. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của hai vợ chồng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn hai bên sẽ tự lo về chỗ ở.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Lê Thanh Sơn và chị Hoàng Thị Thu Hằng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Hoàng Thị Thu Hằng nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí LHST, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị Hằng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2020/0067444 ngày 18/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Chị Hằng đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự Q. Ba Đình;
- Lưu hồ sơ;

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thúy Hạnh